

QUẢN LÝ GIÁO DỤC KỸ NĂNG ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU VÀ PHÒNG TRÁNH THIÊN TAI CHO HỌC SINH Ở TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ

Đỗ Thị Nguyễn Tiêu¹

Tóm tắt. Trong bối cảnh biến đổi khí hậu đang là vấn đề thu hút sự quan tâm của các quốc gia trên phạm vi toàn cầu, giảm nhẹ biến đổi khí hậu cần sự chung tay của tất cả các quốc gia, của tất cả người dân trên toàn thế giới. Hơn lúc nào hết, rất cần mỗi học sinh có thái độ và hành động đúng đắn với môi trường, với thiên nhiên và giáo dục biến đổi khí hậu, giáo dục kỹ năng ứng phó với biến đổi khí hậu, kỹ năng phòng tránh thiên tai cho các em là một việc làm vô cùng cần thiết. Để hoạt động này đạt hiệu quả, chủ thể quản lý trong các nhà trường cũng cần thu hút được sự quan tâm của cha mẹ học sinh và các lực lượng giáo dục trong cộng đồng. Chính vì vậy tôi đã nghiên cứu và sau đây xin trình bày biện pháp quản lý giáo dục kỹ năng ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai cho học sinh ở trường trung học cơ sở có sự tham gia của các lực lượng giáo dục trong cộng đồng.

Từ khóa: Quản lý giáo dục, biến đổi khí hậu, phòng tránh thiên tai, miền núi phía Bắc, lực lượng giáo dục, tham gia, giáo dục gia đình.

1. Đặt vấn đề

Các Mác đã chỉ ra rằng: "Con người là tổng hòa của các quan hệ xã hội. Mỗi một con người đều bị chi phối bởi các quan hệ đa phương, đa chiều". Vì vậy, khi giáo dục học sinh cần xem xét đặt các em trong mối quan hệ đa phương, đa chiều đó. Một biện pháp nhằm đạt được mục tiêu trên là người Hiệu trưởng nhà trường tạo được sự thống nhất giữa 3 yếu tố Nhà trường - Gia đình - Xã hội trong giáo dục học sinh. Trong bối cảnh biến đổi khí hậu diễn ra ngày càng rõ nét gây ảnh hưởng đến các lĩnh vực hoạt động của nhiều quốc gia trên thế giới, khi giáo dục biến đổi khí hậu được đưa vào nhà trường, khi ảnh hưởng của thiên tai đến giáo dục cũng ngày càng nhiều thì mỗi cán bộ quản lý nhà trường cần nghiên cứu và tổ chức giáo dục về biến đổi khí hậu, phòng tránh thiên tai đảm bảo hiệu quả, góp phần tích cực vào mục tiêu chung của Quốc gia trong lĩnh vực này. Ở khu vực miền núi phía Bắc liên tiếp trong những năm gần đây, biến đổi khí hậu làm cho điều kiện tự nhiên của khu vực thêm khắc nghiệt, tần suất thiên tai xảy ra ngày càng nhiều với cường độ mạnh và diễn biến bất thường, khó dự đoán. Khi thiên tai, ảnh hưởng của biến đổi khí hậu xảy ra thì học sinh nói chung và đặc biệt học sinh dân tộc thiểu số là đối tượng dễ bị tổn thương nhất. Vì vậy tôi đã nghiên cứu về thực trạng giáo dục và đề xuất biện pháp quản lý giáo dục kỹ năng ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai cho học sinh dân tộc thiểu số có sự tham gia của các lực lượng giáo dục trong cộng đồng ở trường phổ thông dân tộc bán trú trung học cơ sở khu vực miền núi phía Bắc với mong muốn nâng cao chất lượng của hoạt động này.

2. Một số khái niệm liên quan

Tiếp cận tham gia

Tiếp cận tham gia sử dụng trong bài báo là sự tham gia của các lực lượng giáo dục trong cộng đồng vào quá trình quản lý giáo dục kỹ năng ứng phó với BĐKH và phòng tránh thiên tai theo hình thức tham

Ngày nhận bài: 03/02/2024. Ngày nhận đăng: 23/03/2024.

¹Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Hoa Thám, Thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương

Tác giả liên hệ: Đỗ Thị Nguyễn Tiêu. Địa chỉ e-mail: donguyentieu2103@gmail.com

gia tương tác. Mỗi người tham gia trở thành một người đóng góp quan trọng vào các quá trình phân tích thực trạng, xác định mục tiêu, xây dựng kế hoạch giáo dục, tổ chức thực hiện kế hoạch, chỉ đạo thực hiện kế hoạch, có vai trò nhất định trong việc ra quyết định quản lý, kiểm tra đánh giá và đóng góp ý kiến điều chỉnh kế hoạch. Hiệu trưởng nhà trường có nhiệm vụ huy động, xác định vai trò của từng lực lượng, bố trí, sắp xếp cho các lực lượng trong cộng đồng tham gia vào quá trình quản lý giáo dục kỹ năng ứng phó với BDKH và phòng tránh thiên tai cho học sinh DTTS trong trường PTDTBT THCS. Cộng đồng được hiểu là cộng đồng địa lý với các nguồn lực sẵn có, hoàn toàn có thể tham gia vào các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Trường phổ thông dân tộc bán trú

Theo Thông tư 03/2023/TT-BGDĐT ngày 06/2/2023 Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc bán trú: “Trường PTDTBT được Nhà nước thành lập cho học sinh dân tộc thiểu số, học sinh thuộc gia đình định cư lâu dài tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nhằm góp phần thực hiện bình đẳng trong tiếp cận giáo dục và mục tiêu phát triển bền vững lĩnh vực giáo dục vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi”[2- tr1].

Dân tộc thiểu số

“Dân tộc thiểu số” được hiểu là trên một quốc gia bao gồm nhiều dân tộc khác nhau thì “dân tộc thiểu số” có số dân cư chiếm số lượng nhỏ hoặc rất nhỏ so với tổng số người dân cả nước hoặc so với một hoặc nhiều các dân tộc chiếm số lượng lớn của đất nước [3].

Cộng đồng

Cộng đồng địa lý: Là nhóm người sống trong cùng một phạm vi địa lý, có những điểm giống nhau, có chung các mối quan hệ nhất định và cùng chịu ảnh hưởng bởi một số yếu tố tác động [4;3].

Cộng đồng chức năng: Là nhóm người có thể sống cùng hoặc không cùng một khu vực nhưng có chung đặc điểm, sở thích, nghề nghiệp hoặc mối quan tâm [4;5].

3. Tình hình quản lý giáo dục kỹ năng ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai cho học sinh dân tộc thiểu số ở trường phổ thông dân tộc bán trú trung học cơ sở khu vực miền núi phía Bắc

Bảng 1. Quy ước xử lý thông tin về thực trạng giáo dục, quản lý giáo dục kỹ năng ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai cho học sinh

STT	Mức độ kỹ năng	Mức độ thường xuyên	Mức độ hứng thú	Mức độ quan trọng	Mức độ ảnh hưởng	Điểm quy ước	Điểm trung bình (Định khoảng)
1	Tốt	Rất thường xuyên	Rất hứng thú	Rất quan trọng	Rất ảnh hưởng	5	4,2 → 5
2	Khá	Thường xuyên	Hứng thú	Quan trọng	Ảnh hưởng	4	3,4 → 4,19
3	Trung bình	Thỉnh thoảng	Ít hứng thú	Ít quan trọng	Ít ảnh hưởng	3	2,6 → 3,39
4	Yếu	Ít thường xuyên (Hiếm khi)	Không hứng thú	Không quan trọng	Không ảnh hưởng	2	1,8 → 2,59
5	Kém	Chưa thực hiện	Hoàn toàn không hứng thú	Hoàn toàn không quan trọng	Hoàn toàn không ảnh hưởng	1	< 1,8

Bảng 2: Mức độ tham gia của các lực lượng giáo dục trong cộng đồng trong giáo dục kỹ năng ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai cho học sinh dân tộc thiểu số ở trường phổ thông dân tộc bán trú trung học cơ sở

Qua khảo sát ở một số trường phổ thông dân tộc bán trú trung học cơ sở khu vực miền núi phía Bắc, các lực lượng tham gia giáo dục kỹ năng ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai cho học sinh có thể kể đến: Cha mẹ học sinh, tổ chức Đoàn xã, trung tâm học tập cộng đồng, cán bộ thôn/bản, các tổ chức

đoàn thể khác ở xã, các chuyên gia giáo dục, các trung tâm hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, tình nguyện viên trong nước, tổ chức quốc tế phi lợi nhuận, kết quả khảo sát chung như Bảng 2.

Bảng 2. Mức độ tham gia của các lực lượng giáo dục trong cộng đồng

Đối tượng	CBQL	Giáo viên	Học sinh	CMHS	Chung
\bar{X}	3,75	3,77	4,17	3,79	3,87

Bảng 2 cho thấy mức độ tham gia của các lực lượng giáo dục trong cộng đồng ở mức khá. Trong các lực lượng tham gia giáo dục kỹ năng ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai cho học sinh dân tộc thiểu số CBQL và GV đánh giá cao sự tham gia của cán bộ Đoàn xã, sự tham gia của CMHS, tiếp đó là sự tham gia của cán bộ thôn/bản, các trung tâm học tập cộng đồng, các trung tâm hoạt động trong lĩnh vực giáo dục. Kết quả khảo sát còn cho thấy sự liên hệ, phối hợp giữa các lực lượng tham gia còn hạn chế. Các đoàn thể xã tham gia các hoạt động giáo dục kỹ năng cho học sinh còn hạn chế. Ở các trường có nhận được sự tham gia của một số chuyên gia giáo dục, tình nguyện viên trong nước, tổ chức Quốc tế phi lợi nhuận nhưng chưa nhiều.

Bảng 3. Mức độ kiến thức của học sinh về biến đổi khí hậu, ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai

Nội dung	Học sinh (N=347)		
	Số trả lời đúng	Tỷ lệ %	Thứ bậc
Quan niệm về biến đổi khí hậu	261	75,2	3
Nguyên nhân của biến đổi khí hậu	303	87,9	2
Biện pháp có thể hạn chế biến đổi khí hậu	107	30,8	5
Trách nhiệm ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai	312	89,9	1
Nhận biết chương trình Giờ Trái Đất	109	31,4	4

Qua bảng 3 cho thấy có 89,9% học sinh đã nhận thức rõ trách nhiệm ứng phó với BĐKH và phòng tránh thiên tai; 87,9% HS nhận biết đúng nguyên nhân của BĐKH. Tuy nhiên tỷ lệ nhận biết đúng biện pháp có thể hạn chế BĐKH chưa cao, chỉ có 30,8% HS nhận biết đúng. Điều này cho thấy nội dung giáo dục kiến thức về BĐKH cho HS cần đi sâu vào các biện pháp có thể hạn chế BĐKH. Đồng thời tuyên truyền sâu rộng hơn về các chương trình liên quan đến tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường ở cấp quốc gia, quốc tế.

Bảng 4: Kết quả khảo sát thực trạng mức độ kỹ năng ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai cho học sinh dân tộc thiểu số ở trường phổ thông dân tộc bán trú trung học cơ sở

Bảng 4. Kết quả khảo sát thực trạng mức độ kỹ năng ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai cho học sinh dân tộc thiểu số ở trường phổ thông dân tộc bán trú trung học cơ sở

Kỹ năng	Đối tượng đánh giá				Trung bình
	CBQL	GV	CMHS	HS	
Ứng phó với biến đổi khí hậu	4,03	3,87	3,74	3,74	3,85
Phòng tránh thiên tai	4,01	3,85	3,85	4,04	3,94

Bảng 4 cho thấy CBQL, GV, CMHS đánh giá và HS tự đánh giá đều đánh giá mức độ kỹ năng phòng tránh thiên tai của HS đang ở mức tốt hơn các kỹ năng ứng phó với BĐKH. Qua số liệu cụ thể trong thực hiện các kỹ năng ứng phó với BĐKH và phòng tránh thiên tai thì kỹ năng sử dụng tiết kiệm năng lượng đang được HS thực hiện tốt nhất, kỹ năng tuyên truyền về giảm thiểu phát thải khí nhà kính đang được thực hiện yếu nhất.

Ngoài ra, qua kết quả khảo sát cho thấy trong quản lý giáo dục kỹ năng ứng phó với BĐKH và phòng tránh thiên tai cho học sinh chưa có sự tham gia của các chuyên gia giáo dục, tình nguyện viên, tổ chức quốc tế phi lợi nhuận. Cha mẹ học sinh, tổ chức Đoàn xã đã tham gia tích cực vào các khâu quản lý giáo dục kỹ năng cho học sinh.

4. Quản lý giáo dục kỹ năng ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai cho học sinh dân tộc thiểu số ở các trường phổ thông dân tộc bán trú trung học cơ sở khu vực miền núi phía Bắc theo hướng có sự tham gia của các lực lượng giáo dục trong cộng đồng

4.1. Xây dựng kế hoạch quản lý giáo dục kỹ năng ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai cho học sinh

Nghiên cứu các văn bản hướng dẫn về quản lý giáo dục kỹ năng sống, quản lý hoạt động giáo dục ngoài nhà trường, hướng dẫn tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho học sinh trung học cơ sở.

Hiệu trưởng và các phó Hiệu trưởng cùng nghiên cứu và thống nhất các căn cứ pháp lý để thực hiện, phổ biến đến giáo viên và các lực lượng tham gia giáo dục.

Hiệu trưởng nghiên cứu các văn bản về Chiến lược ứng phó với biến đổi khí hậu, các hướng dẫn của Bộ GD&ĐT về giáo dục BDKH trong nhà trường. Nghiên cứu đặc điểm các loại hình thiên tai thường xảy ra ở địa phương.

Tổ chức khảo sát thực trạng kỹ năng ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai của học sinh dân tộc thiểu số trong nhà trường.

Hiệu trưởng xác định các yêu cầu, nội dung, công cụ, thời gian khảo sát.

Phó Hiệu trưởng phối hợp với trung tâm giáo dục kỹ năng sống xây dựng mẫu phiếu khảo sát, nội dung phỏng vấn, quy định cách xử lý kết quả.

Các tổ trưởng chuyên môn, giáo viên, bí thư Đoàn xã trực tiếp khảo sát với học sinh, cha mẹ học sinh, phỏng vấn cán bộ thôn/bản, đại diện các tổ chức chính trị-xã hội ở xã.

Phó Hiệu trưởng chỉ đạo xử lý kết quả khảo sát, các nội dung trả lời phỏng vấn. Căn cứ kết quả đề xuất nội dung giáo dục kỹ năng ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai cho học sinh của nhà trường.

Xác định mục tiêu, nội dung, chương trình, hình thức giáo dục kỹ năng ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai cho học sinh dân tộc thiểu số trong nhà trường.

Hiệu trưởng tổ chức trao đổi, thống nhất giữa cán bộ, giáo viên nhà trường với đại diện các lực lượng giáo dục thống nhất mục tiêu, nội dung, hình thức giáo dục. Đảm bảo trang bị cho học sinh kiến thức, kỹ năng, hành vi để ứng phó với BDKH, phòng tránh thiên tai góp phần tích cực vào việc thực hiện chương trình, mục tiêu quốc gia ứng phó với BDKH và giảm nhẹ thiên tai.

Lập kế hoạch giáo dục kỹ năng ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai cho học sinh dân tộc thiểu số trong nhà trường.

Hiệu trưởng lập kế hoạch giáo dục nhà trường, đưa vào kế hoạch giáo dục của nhà trường nội dung giáo dục kỹ năng ứng phó với BDKH và phòng tránh thiên tai cho học sinh. Xác định các hành động để thực hiện kế hoạch.

Phó Hiệu trưởng lập kế hoạch giáo dục kỹ năng sống, có các chủ đề giáo dục, địa chỉ tích hợp giáo dục kỹ năng ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai cho học sinh.

Dự kiến các nguồn lực cho thực hiện kế hoạch

Các nguồn lực gồm nhân lực, vật lực, tài lực, hệ thống thông tin cho thực hiện các hoạt động giáo dục.

4.2. Tổ chức thực hiện kế hoạch

- Xác định các bộ phận tham gia quản lý giáo dục kỹ năng ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai của học sinh dân tộc thiểu số trong nhà trường

Các chủ thể tham gia quản lý gồm: Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT, Hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên, cha mẹ học sinh, bí thư Đoàn xã, cán bộ thôn/bản, đại diện các tổ chức chính trị-xã hội ở xã.

- Xác lập ban chỉ đạo giáo dục kỹ năng ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai cho học

sinh dân tộc thiểu số

Hiệu trưởng thành lập ban chỉ đạo gồm các thành phần tham gia quản lý giáo dục trong nhà trường, mời đại diện lãnh đạo địa phương, đại diện các lực lượng giáo dục trong cộng đồng.

- Xác định nhiệm vụ của các chủ thể quản lý

Trong bài báo trình bày nhiệm vụ của các chủ thể quản lý dưới cấp phòng.

Hiệu trưởng các trường phổ thông dân tộc bán trú trung học cơ sở

Hiệu trưởng trường PTDTBT THCS là chủ thể chính trong quản lý giáo dục kỹ năng ứng phó với BDKH và phòng tránh thiên tai cho học sinh, có trách nhiệm tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục KNS phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, đặc điểm của địa phương, nhu cầu và khả năng của HS. Chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch giáo dục kỹ năng ứng phó với BDKH và phòng tránh thiên tai cho học sinh. Bảo đảm chất lượng giáo dục KNS và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa. Khi tổ chức các hoạt động phải đảm bảo an toàn về tính mạng và các quyền lợi hợp pháp về vật chất, tinh thần cho người học, người dạy, đồng thời phải chịu trách nhiệm bảo đảm quyền lợi tham gia bảo hiểm rủi ro cho người học. Quản lý, lưu giữ hồ sơ, bao gồm: hồ sơ đăng ký; danh sách người dạy; danh sách người học, kế hoạch, tài liệu, hồ sơ minh chứng theo quy định hiện hành. Khi các cơ sở giáo dục liên kết với các đơn vị để tổ chức hoạt động giáo dục KNS và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa phải có hợp đồng giữa hai bên. Hợp đồng phải quy định rõ về nội dung dạy học, kinh phí, đội ngũ giáo viên, huấn luyện viên, địa điểm tổ chức và trách nhiệm của mỗi bên. Sau khi ký kết hợp đồng phải báo cáo với cơ quan quản lý trực tiếp. Chịu sự thanh tra, kiểm tra của chính quyền, cơ quan quản lý giáo dục các cấp, thực hiện báo cáo đầy đủ theo yêu cầu của cơ quan quản lý giáo dục[1].

Phó Hiệu trưởng các trường phổ thông dân tộc bán trú trung học cơ sở

Phó Hiệu trưởng là người chịu trách nhiệm quản lý, chỉ đạo điều hành các hoạt động giáo dục. Chỉ đạo các tổ trưởng chuyên môn thực hiện nhiệm vụ được phân công.

Tổ trưởng chuyên môn ở các trường phổ thông dân tộc bán trú trung học cơ sở

Tổ trưởng chuyên môn là người đứng đầu các tổ chuyên môn, là lực lượng nòng cốt để đảm bảo tiến trình và chất lượng dạy học, giáo dục của nhà trường. Trong hoạt động giáo dục kỹ năng ứng phó với BDKH và phòng tránh thiên tai cho học sinh, tổ trưởng chuyên môn căn cứ vào điều kiện thực tế về các nguồn lực của nhà trường: con người, cơ sở vật chất, phương tiện dạy học, phương tiện giáo dục; căn cứ vào đề xuất của các giáo viên trong tổ tham mưu cho Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch giáo dục KNS trong đó có nội dung giáo dục kỹ năng ứng phó với BDKH và phòng tránh thiên tai cho học sinh. Tổ trưởng chuyên môn là người trực tiếp điều hành tổ chuyên môn thực hiện các hoạt động giáo dục kỹ năng ứng phó với BDKH và phòng tránh thiên tai cho học sinh.

Giáo viên

Giáo viên có trách nhiệm xây dựng kế hoạch hoạt động bám sát kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn, thực hiện Kế hoạch giáo dục của nhà trường về giáo dục kỹ năng ứng phó với BDKH và phòng tránh thiên tai cho học sinh. Thực hiện giảng dạy theo mục tiêu, chương trình và thực hiện đầy đủ, có chất lượng chương trình giáo dục. Giáo viên là người nắm bắt đặc điểm, nhu cầu của học sinh, cha mẹ học sinh về giáo dục kỹ năng ứng phó với BDKH và phòng tránh thiên tai. Thực hiện giáo dục cho học sinh các kỹ năng ứng phó với BDKH và phòng tránh thiên tai đã xác định đảm bảo phù hợp đối tượng học sinh theo đúng mục tiêu, nội dung, hình thức đã thống nhất. Thực hiện kiểm tra, đánh giá kỹ năng ứng phó với BDKH và phòng tránh thiên tai. Phối kết hợp với các lực lượng giáo dục khác trong thực hiện nhiệm vụ.

Cha mẹ học sinh

Thông tin tới nhà trường về nhu cầu, nguyện vọng về giáo dục KNS, giáo dục kỹ năng ứng phó với BDKH và phòng tránh thiên tai cho học sinh. Phản hồi về kết quả giáo dục kỹ năng ứng phó với BDKH và phòng tránh thiên tai cho học sinh giúp nhà trường điều chỉnh các hoạt động giáo dục nói chung, điều chỉnh hoạt động giáo dục kỹ năng ứng phó với BDKH và phòng tránh thiên tai cho học sinh nói riêng để hoạt động này đạt mục tiêu. Tham gia với nhà trường trong tổ chức thực hiện giáo dục, hỗ trợ nhà trường

các nguồn lực để thực hiện giáo dục kỹ năng ứng phó với BĐKH và phòng tránh thiên tai cho học sinh.

Các lực lượng giáo dục trong cộng đồng

Các lực lượng giáo dục trong cộng đồng phối hợp với nhà trường trong thực hiện giáo dục kỹ năng ứng phó với BĐKH và phòng tránh thiên tai cho học sinh. Tùy theo tích chất của tổ chức, phối hợp với nhà trường, hỗ trợ nhà trường trong hoạt động này. Sự phân cấp, phân công trách nhiệm và nhiệm vụ rõ ràng giúp công tác quản lý diễn ra đồng bộ, chặt chẽ và hiệu quả, phát huy tính chủ động, độc lập, tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm trong việc thực hiện các hoạt động dạy học và giáo dục.

- Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các chủ thể quản lý.

Cha mẹ học sinh phối hợp với nhà trường trong việc xây dựng các nguồn lực cho giáo dục kỹ năng ứng phó với BĐKH và phòng tránh thiên tai. Cha mẹ học sinh, tổ chức Đoàn xã, đại diện các thôn/bản phối hợp với nhà trường trong tổ chức thực hiện kế hoạch. Trung tâm giáo dục kỹ năng sống tham gia cùng nhà trường chỉ đạo các hoạt động thực hiện kế hoạch và kiểm tra đánh giá thực hiện kế hoạch.

- Tổ chức bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho các lực lượng tham gia giáo dục.

Căn cứ vào mục tiêu, nội dung, hình thức giáo dục kỹ năng ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai cho học sinh, chủ thể quản lý xác định đối tượng, nội dung, hình thức, thời gian bồi dưỡng cho các lực lượng tham gia giáo dục.

4.3. Chỉ đạo thực hiện kế hoạch

Hiệu trưởng ra các quyết định về giáo dục kỹ năng ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai của học sinh dân tộc thiểu số.

Các quyết định về phân công chuyên môn, phụ trách các nguồn lực khác cho tổ chức hoạt động. Phê duyệt nội dung chương trình, các kế hoạch cụ thể cho các hoạt động.

Tổ chức điều hành các bộ phận thực hiện các hoạt động giáo dục kỹ năng ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai cho học sinh dân tộc thiểu số.

Chỉ đạo tổ chức các hoạt động theo kế hoạch tuần, tháng.

Động viên, khuyến khích các lực lượng tham gia giáo dục kỹ năng ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai cho học sinh dân tộc thiểu số.

Chủ thể quản lý có thể động viên các lực lượng tham gia giáo dục học sinh trong cả quá trình hoặc sau mỗi công đoạn, sau đánh giá, tổng kết mỗi hoạt động.

Tổ chức tổng kết, đánh giá sau mỗi hoạt động.

Chủ thể quản lý tổ chức tổng kết sau mỗi hoạt động, thành phần tham dự gồm đủ các lực lượng tham gia giáo dục và các chủ thể quản lý, đánh giá hoạt động cả về góc độ giáo dục và góc độ quản lý.

Hiệu trưởng xem xét các kết quả đánh giá, sử dụng kết quả đánh giá để triển khai các hoạt động tiếp theo.

Sử dụng kết quả đánh giá để điều chỉnh các hoạt động tiếp theo khi cần thiết.

4.4. Kiểm tra, đánh giá thực hiện kế hoạch

Xác định các tiêu chí, tiêu chuẩn đánh giá: Các tiêu chuẩn đánh giá hướng đến sự thay đổi của các đối tượng sau khi thực hiện kế hoạch. Các tiêu chí bám sát tiêu chuẩn và cụ thể với từng hoạt động.

Xác định nội dung và các công cụ để đánh giá: Nội dung, công cụ đánh giá dựa vào nội dung, hình thức tổ chức, mục tiêu của hoạt động. Công cụ đánh giá còn phụ thuộc vào công cụ đó để cho lực lượng nào tham gia đánh giá.

- Xác định các lực lượng tham gia đánh giá: Trên cơ sở các công cụ đánh giá đã xây dựng, xác định lực lượng tham gia đánh giá.

Tổ chức các hoạt động kiểm tra, đánh giá: Hướng dẫn các lực lượng tham gia đánh giá cách sử dụng công cụ đánh giá và tổ chức triển khai đánh giá. Sau mỗi hoạt động, tổng phụ trách Đội cần đánh giá kết

quả của hoạt động trước học sinh, chỉ rõ những điểm được và chưa được để học sinh rút kinh nghiệm, tự điều chỉnh về thái độ, kỹ năng tham gia. Kết hợp đánh giá của giáo viên với tự đánh giá của học sinh trong đánh giá mỗi hoạt động.

Phát hiện các sai sót, sự không phù hợp khi thực hiện kế hoạch: Đây là khâu quan trọng cho triển khai các hoạt động tiếp theo. Cần chú ý đến tất cả các mặt của hoạt động khi rà soát các sai sót.

5. Kết luận

Chất lượng của giáo dục kỹ năng sống nói chung, giáo dục kỹ năng ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai cho học sinh sẽ được nâng lên khi chủ thể quản lý thu hút được sự tham gia của các lực lượng giáo dục trong cộng đồng vào thực hiện các chức năng quản lý. Không phải trong mỗi khâu của hoạt động quản lý đều cần sự tham gia của tất cả các lực lượng giáo dục mà chủ thể quản lý phải căn cứ vào đặc điểm của tổ chức, mục tiêu giáo dục để phân công nhiệm vụ, phát huy tối đa vai trò của các lực lượng giáo dục trong giáo dục và quản lý giáo dục kỹ năng ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng tránh thiên tai cho học sinh.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2014). Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 2 năm 2014 về việc Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.
- [2] Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thông tư 03/2023/TT-BGDĐT ngày 06/2/2023 Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc bán trú
- [3] Jica(2015). Sổ tay phát triển cộng đồng, Jica hỗ trợ xuất bản.
- [4] Viện Dân tộc (Ủy ban Dân tộc) (2014). Nghiên cứu khả năng ứng phó với thiên tai và đề xuất giải pháp tổng thể nâng cao năng lực phòng tránh của cộng đồng các dân tộc thiểu số tại chỗ ở Tây Nguyên. Đề tài cấp quốc gia.

ABSTRACT

Management of skills education coping with climate change and disaster prevention for students in secondary schools with the participation of education forces in the community

In the current era, with climate change emerging as a pressing global concern, mitigating its effects has become a shared responsibility for all nations and individuals worldwide. It's imperative now, more than ever, for every student to cultivate the appropriate mindset and actions concerning the environment, nature, climate change, and skills related to climate change response and natural disaster prevention. Providing education on these topics, particularly for children, is paramount. To ensure the effectiveness of such educational initiatives, school administrators must also engage parents and community stakeholders. Therefore, I conducted research to explore how to effectively manage the education of applied skills for climate change and natural disaster prevention among middle school students, with active involvement from community educational resources. In this presentation, I aim to share the findings and recommendations derived from this research.

Keywords: *Education Management; Climate Change; Preventing natural disasters; Northern mountainous region, education force, family education, participation.*